TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **10**/2018/HSST
Ngày: 26-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị H**
Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Quang Th**
Ông **Nguyễn Thành H**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị T, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Phước Nh**, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Mạnh H, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1995, tại Bình Phước; HKTT: Thôn 6, xã Ea Kh, huyện E, tỉnh Đ; Nơi sinh sống hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Xuân C, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; tiền án: Ngày 24/3/2015, bị TAND huyện E, tỉnh Đ xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong bản án. Ngày 01/9/2016, bị TAND huyện E, tỉnh Đ xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong án phạt tù ngày 10/7/2017; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt, tạm giam ngày 26/9/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Hà N, sinh năm 1966 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Đồng B, xã Th, huyện Đ, tỉnh B.
Người làm chứng: Hà Vũ T, sinh năm 1995 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Đồng B, xã Th, huyện Đ, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lương Mạnh H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 23/9/2017, Lương Mạnh H đến làm phụ hồ xây nhà cho ông Hà N tại ấp Đồng B, xã Th, huyện Đ, tỉnh B. Đến tối ngày 24/9/2017, H vào ngủ cùng với con trai của ông N là Hà Vũ T tại phòng khách để trông coi vật liệu xây dựng. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H thức dậy phát hiện bên cạnh chỗ ngủ có xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen - trắng, biển kiểm soát 93M1 - 189.36 nên nảy sinh ý định lấy trộm để làm phương tiện đi lại. Trong khi H đang đẩy xe 93M1 - 189.36 ra cửa thì bị T phát hiện, tri hô đồng thời dùng ấm trà bằng sành màu trắng ném trúng đầu của H nên H để lại xe mô tô và bỏ chạy.

Theo Kết luận định giá tài sản số 65 ngày 28/9/2017, của Hội đồng định giá tố tụng huyện Đ, kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 93M1 - 189.36 có giá trị là 16.660.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 01/CTr-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B đã truy tố Lương Mạnh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 15, 38, 50, 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Về vật chứng áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tống tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy một số mãnh vỡ bằng sành không rõ hình dạng.

Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên không đề nghị.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Mạnh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung số 01/CTr-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận do muốn có phương tiện để sử dụng cá nhân nên ngày 24/9/2017, Lương Mạnh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - trắng, biển kiểm soát 93M1 - 189.36 của ông Hà N tại ấp Đồng B, xã Th, huyện Đ, tỉnh B. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 16.660.000 đồng.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Lương Mạnh H phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song vì động cơ tư lợi cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi như đã phân tích ở trên. Việc không lấy được tài sản là do khách quan vì bị con trai ông Hà N phát hiện. Hành vi của bị cáo là phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, đã thu hồi tài sản bị chiếm đoạt trả lại cho người bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Hà N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 dao thái lan dài 23 cm, cán bằng gỗ, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - trắng, biển kiểm soát 93M1 - 189.36 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 93M1 - 189.36, ngày 01/10/2017 và ngày 05/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho ông Hà N; 01 chiếc va ly màu đen kích thước (44 x 31 x 13) cm bên trong có: 04 áo thun, 03 áo sơ mi, 05 quần dài, 01 khăn, 01 bóp da màu nâu, 01 CMND tên Lương Mạnh Hùng, 01 thẻ bảo hiểm y tế tên Lương Mạnh H, 01 giấy biên nhận cầm đồ, 01 dây xạc điện thoại màu trắng, 01 mũ bảo hiểm màu trắng, 01 điện thoại di động Mobistar màu vàng, số Imel 352821022428521, 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Lương Mạnh H, và số tiền 1.000.000 đồng, ngày 01/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho Nguyễn Thị T là mẹ ruột của Lương Mạnh H. Xét việc xử lý vật chứng nói trên là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

Đối với một số mảnh vỡ bằng sành màu trắng, không rõ hình dạng, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[4] Án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Mạnh H phạm "Tội trộm cắp tài sản"

Áp dụng áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 15, 38, 50, 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH-14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Lương Mạnh H 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2017.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ bằng sành màu trắng không rõ hình dạng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Lương Mạnh H phải nộp là 200.000 đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo bản án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh B (01);*
- *P.PV 27 CA tỉnh B;*
- *VKSND huyện Đ (01);*
- *THADS huyện Đ(01);*
- *CA huyện Đ (03);*
- *TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh B (01);*
- *UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);*
- *Lưu (02).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Thị H

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn

Ông Nguyễn Thành Hạnh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Lương Mạnh Hùng**, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1995, tại Bình Phước.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Mạnh Hùng phạm "Tội trộm cắp tài sản"

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, 45, 52 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH-14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Lương Mạnh Hùng 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2017.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3. Các vấn đề khác:

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ bằng sành màu trắng không rõ hình dạng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Biên bản kết thúc lúc 15 giờ 40 phút, cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Thìn - Nguyễn Thành Hạnh **Nguyễn Thị Hương**